

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2022/HS-ST**

Ngày 28- 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hải Đăng.

2. Bà Nguyễn Thị Cương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Hồng Thảo- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hải- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại phòng xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh G**, sinh ngày tháng năm **2001** tại xã T, huyện Y, tỉnh B; Nơi cư trú: B, xã T, huyện Y, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và bà: Đàm Thị U, sinh năm 1967; vợ: Đoàn Thị Lan A, sinh năm 2001(chưa đăng ký kết hôn), con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Bản án số 35/2021/HS-ST ngày 09/7/2021, Giang bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xử 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa chấp hành phần bồi thường dân sự; tiền sự: Ngày 14/12/2020, bị Công an huyện Yên Thế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 29/12/2016, bị Chủ tịch UBND xã T, huyện Y áp dụng biện pháp Giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi chiếm đoạt tài sản; Ngày 01/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng về hành vi chiếm đoạt tài sản; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 23/4/2022, tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang- Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản D, xã C, huyện Y, tỉnh B- Có đơn xin vắng mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Quyết C, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn P, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.

2. Chị Phùng Thị H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh B- Vắng mặt

3. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1985; Địa chỉ: Bản Q, xã T, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt

4. Bà Đàm Thị U, sinh năm 1967; Địa chỉ: B, xã T, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện Y, tỉnh B- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 22/4/2022, Nguyễn Minh G, sinh năm 2001 ở B, xã T, huyện Y điều khiển xe mô tô Sirius (không gắn biển kiểm soát) đi từ thôn Hoàng Long, xã Tân Hiệp lên xã Canh Nậu, huyện Yên Thế chơi. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản Dốc Đơ, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, Giang thấy chị Hoàng Thị N, sinh năm 1991 ở bản Dốc Đơ, xã Canh Nậu điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước, túi quần phía sau bên trái đứt điện thoại di động nhưng một nửa chiếc điện thoại thò ra ngoài nên Giang nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại của chị N. Giang điều khiển xe bám theo sau xe chị N khoảng hơn 200m, khi đến đoạn đường vắng, Giang tăng ga xe áp sát bên trái xe mô tô của chị N. Khi hai xe ở gần vị trí song song và khoảng cách giữa 2 xe mô tô khoảng hơn 30cm, Giang dùng tay phải giật điện thoại nhãn hiệu Xiaomi note 9 màu xanh của chị N rồi chuyển sang tay trái, đưa vào túi quần phía trước bên trái của Giang và điều khiển xe bỏ chạy, lúc này khoảng 10 giờ 30 **phút** cùng ngày. Phát hiện bị Giang giật điện thoại, chị N chỉ kêu lên “ơ, ơ”, sau đó đuổi theo một đoạn nhưng không kịp nên chị N đã đến Công an xã Canh Nậu trình báo sự việc.

Đối với Giang, sau khi cướp giật được điện thoại của chị N, Giang điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến quán điện thoại của anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1985 ở tổ dân phố Cả Trọng, thị trấn Phồn Xương để bán điện thoại nhưng anh Sáng không mua nên Giang đi đến quán điện thoại của anh Đào Quyết C, sinh năm 1981 ở tổ dân phố Hoàng Hoa Thám, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế. Tại đây, Giang nói dối anh C là điện thoại của Giang nhưng quên mật khẩu, anh C đã mua điện thoại này và trả cho Giang số tiền 300.000đồng, sau đó anh C đã tháo bỏ 02 sim trong điện thoại ra khỏi máy.

Sau khi bán điện thoại xong, Giang điều khiển xe mô tô xuống thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên chơi và chi tiêu hết số tiền trên, đến chiều cùng ngày thì đi về nhưng khi đến khu vực xã Tam Hiệp, Giang gặp một số đồng chí Công an đi làm nhiệm vụ

nên Giang quay xe lại, đi xuống huyện Tân Yên chơi và tháo 02 yếm, tháo mặt nạ xe ra vứt đi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Giang đi xe mô tô đến bán cho chị Phùng Thị **H**, sinh năm 1975 ở tổ dân phố Tiến Thắng, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên được 1.000.000đồng (Giang có viết giấy mua bán xe), sau đó Giang đi xe ôm về đến **B** rồi đi xe taxi của người không quen biết về bản Đồng Gián, xã Xuân Lương thăm vợ, con. Đến 23 giờ 15 phút cùng ngày, Giang đến Công an xã Xuân Lương đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật điện thoại của chị **N** và giao nộp 01 áo khoác phao, 01 quần dài, 01 mũ lưỡi trai (là trang phục Giang sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật điện thoại của chị **N**).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, thu thập hình ảnh camera an ninh. Anh **C** đã giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động đã mua của Giang. Chị **H** giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 giấy biên nhận vay tiền có chữ ký của người vay tiền Nguyễn Minh G; 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius không gắn biển kiểm soát, ổ khóa cốp xe có cắm 01 chìa khóa, trong cốp xe có 01 biển kiểm soát 98N3-2507.

Ngày 23/4/2022, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Giang, kết quả dương tính.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Xiaomi note 9 màu xanh, trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); chi phí cấp lại 02 sim Viettel là 50.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 827/KL-KTHS ngày 18/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ ký (dạng chữ viết), chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Minh G trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M10) là do cùng một người ký, viết ra.

Tại Kết luận giám định số 861/KL-KTHS ngày 22/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép nội dung hình ảnh trong các file video gửi giám định.

Tiến hành thực nghiệm điều tra, Giang thực hiện thuần thực động tác cướp giật điện thoại của chị **N**.

Đối với 02 sim lắp trong điện thoại, do anh **C** đã tháo vứt đi, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Từ hành vi Cướp giật tài sản nêu trên của Nguyễn Minh G, tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-YT ngày 27/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Thế để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi cướp giật tài sản, như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, rất hối hận về việc làm của mình nên đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi dùng xe máy của mình để cướp giật chiếc điện thoại của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Nguyễn Minh G từ 04 (Bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/4/2022.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 chìa khóa màu đen đã cũ, han rỉ, trên chìa khóa có chữ XiaoBoSni, được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế ký hiệu “Quần áo”- là vật chứng của vụ án.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Minh G các đồ vật của bị cáo gồm: 01 áo khoác phao mặt ngoài màu trắng sữa, mặt trong màu cam, áo cũ bẩn đã qua sử dụng; 01 quần bò dài màu đen size 31, ở mức cạp quần bên ngoài phía sau có chữ “New York”, hai bên đầu gối quần bị rách thủng, quần cũ đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi trai màu đen cũ bẩn đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế ký hiệu “Quần áo”.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi dùng xe mô tô để cướp giật 01 chiếc điện thoại của người bị hại đang đi trên đường là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết

luận cho bị cáo Nguyễn Minh G phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[2]. 1. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung.

[2]. 2. *Xét về nhân thân*: Bị cáo xuất thân từ thành phần dân lao động, có trình độ văn hóa lớp 9/12, có đầy đủ nhận thức và ý thức pháp luật về hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội; đáng chú ý bị cáo đã có tiền án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, có tiền sự và nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2]. 2. *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Hoàng Thị N là bị hại đã được trả lại chiếc điện thoại, không có yêu cầu bồi thường gì. Bà Đàm Thị U (là mẹ bị cáo Giang) đã thay mặt bị cáo bồi thường cho anh C 300.000 đồng, bồi thường cho chị H 1.000.000 đồng; bà U không yêu cầu bị cáo Giang trả lại số tiền đã bỏ ra bồi thường. Vì vậy, không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự của bị cáo trong vụ án.

[2]. 3. *Về vật chứng của vụ án*:

Chiếc điện thoại di động là tài sản của chị N. Ngày 09/5/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị N. Vì vậy, không cần xem xét xử lý tại bản án.

+ 01 chìa khóa màu đen đã cũ, han rỉ, trên chìa khóa có chữ XiaoBoSni, được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế ký hiệu “Quần áo” do bị cáo Giang nhặt được, do bị cáo không có đề nghị gì và là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng- cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 áo khoác phao mặt ngoài màu trắng sữa, mặt trong màu cam, áo cũ bẩn đã qua sử dụng; 01 quần bò dài màu đen size 31, ở mức cạp quần bên ngoài phía sau có chữ “New York”, hai bên đầu gối quần bị rách thủng, quần cũ đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi trai màu đen cũ bẩn đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên

Thế ký hiệu “Quần áo”, là đồ vật thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo Giang đề nghị được trả lại, vì vậy cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh G:

[2]. 4. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô (không gắn biển kiểm soát), bị cáo Giang khai mua lại của anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1985 ở Bản Q, xã T, huyện Y. Anh Q khai mua xe này của người không quen biết qua mạng xã hội. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện ngày 31/5/2022 của Công an huyện Yên Thế xác định xe có biển kiểm soát 14T6-0805, chủ xe là CTYTNNHHHTVTM&ĐTPTCNC THÁI BÌNH DƯƠNG, địa chỉ 231, Trung Vương, Uông Bí, Quảng Ninh. Tiến hành xác minh tại phường Trung Vương - Uông Bí - Quảng Ninh xác định Công ty này không còn hoạt động trên địa bàn từ lâu. Kết quả tra cứu ngày 31/5/2022 của Công an huyện Yên Thế xác định xe mô tô biển kiểm soát 14T6-0805 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do chưa làm việc được với chủ xe mô tô nên Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô này ra để xác minh, xử lý sau. Vì vậy, không xem xét xử lý trong vụ án này.

- Đối với chiếc biển kiểm soát 98N3-2507: Giang khai khi mua xe của anh Q thì xe đã gắn biển kiểm soát này, do biển cũ nên Giang tháo ra để vào trong cốp xe. Tại phiếu trả lời xác minh ngày 06/5/2022 của Công an huyện Yên Thế xác định: Chiếc biển kiểm soát này mang tên chủ xe là Phạm Thị Lương ở bản Cây Vối, xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế. Chị Lương xác định là biển kiểm soát xe của chị Lương đã bán xe kèm theo biển kiểm soát cho người không quen biết, chị Lương không đề nghị gì. Do chưa xác định được lý do chiếc biển kiểm soát này được gắn với xe mô tô nêu trên nên Cơ quan điều tra đã tách biển kiểm soát 98N3-2507 ra để xác minh, xử lý sau. Vì vậy, không xem xét xử lý trong vụ án này.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Nguyễn Minh G 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/4/2022.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 chìa khóa màu đen đã cũ, han rỉ, trên chìa khóa có chữ XiaoBoSni, được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế ký hiệu “Quần áo”- là vật chứng của vụ án.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Minh G các đồ vật của bị cáo gồm: 01 áo khoác phao mặt ngoài màu trắng sữa, mặt trong màu cam, áo cũ bẩn đã qua sử dụng; 01 quần bò

dài màu đen size 31, ở móc cặp quần bên ngoài phía sau có chữ “New York”, hai bên đầu gối quần bị rách thủng, quần cũ đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi trai màu đen cũ bẩn đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông dán kín niêm phong bằng giấy niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thế ký hiệu “Quần áo”.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CQCSĐT-Công an h.Yên Thế.
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã T;
- Bị cáo.
- Những người TGTT khác;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Toàn